

Số: 538/2024/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 07 tháng 08 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 529/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 07 năm 2024 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Lê Ngọc Q**, sinh năm 1967. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: B A4 Tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Bà **Hoàng Thị Tiểu H**, sinh năm 1967. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: X ngách Y Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Ngọc Q và bà Hoàng Thị Tiểu H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 11 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 215, quyển số II/2004), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông **Lê Ngọc Q** và bà **Hoàng Thị Tiểu H**.

2. Về con chung: Ông Lê Ngọc Q và bà Hoàng Thị Tiểu H xác nhận không có con chung, ông bà không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Ông Lê Ngọc Q và bà Hoàng Thị Tiểu H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau khi ly hôn, ông bà tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

4. Về các khoản vay nợ: Ông Lê Ngọc Q và bà Hoàng Thị Tiểu H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Ngọc Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0030371 ngày 30/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương